

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **93/2023/HSST**
Ngày: 25/09/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Xuân Hồng,
2. Ông Nguyễn Hữu Đà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 09 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 09 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Chứ T** (tên gọi khác: không), sinh năm: 1980 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 2/12; con ông Vàng Sáy Páo, sinh năm 1943 và bà Mùa Thị C, sinh năm 1949; vợ: bị cáo chung sống như vợ chồng với Mùa Thị G, sinh năm 1982 và có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2023 đến ngày 25/5/2023 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tì liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 15/05/2023, Vàng Chứ T một mình đi bộ sang lán ruộng của Thào A M sinh năm 1991 trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên mang theo số tiền 1.500.000 đồng đến trao đổi mua của M được 01 túi ma túy tổng hợp đựng trong túi nylon màu xanh với giá 500.000 đồng và 01 cục Heroine được gói bằng mảnh nylon màu hồng với giá 1.000.000 đồng. Mua được ma túy, Vàng Chứ T dùng tay bẻ một ít Heroine và lấy 01 viên ma túy tổng hợp ra để sử dụng ngay tại lán ruộng của M. Sau đó T nhặt mảnh nylon màu hồng trên bề mặt có chữ A gói số ma

túi còn lại rồi cất giấu vào túi áo bên phải đang mặc trên người sau đó quay về nhà. Về đến nhà, Vàng Chứ T đã lấy ra sử dụng nhiều lần, số còn lại được gói thành 03 gói cho vào chiếc túi vải màu xám có quai đeo để trên đầu giường ngủ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/05/2023, khi Vàng Chứ T đang ở nhà tại bản P, xã P thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã P phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của T 01 chiếc túi vải màu xám có quai đeo bên trong có 01 túi nilon màu xanh chứa 48 viên nén màu hồng; 01 túi nilon màu hồng trên bề mặt có chữ A chứa 23 viên nén màu hồng; 01 túi nilon màu hồng buộc thắt nút bên trong có nhiều cục bột màu trắng đục nghi là Heroine và một cân điện tử.

Tại Biên bản mở niêm phong vật chứng, cân khối lượng và lấy mẫu giám định và Kết luận giám định số: 792/KL-KTHS, ngày 24/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng Chứ T là 6,54 gam viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine và 5,55 gam chất bột trắng đục gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKSĐBD ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Vàng Chứ T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng Chứ T về cả tội danh và điều luật, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng Chứ T từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 5,3 gam Heroine và 6,19 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 chiếc cân điện tử màu đen, nhãn hiệu "POCKET SCALE"; 01 chiếc túi vải màu xám, có quai đeo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Vàng Chứ T bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Chứ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, cụ thể bị cáo khai nhận vì nghiện chất ma túy nên ngày 15/05/2023 bị cáo mua của Thảo A M, sinh năm 1991 trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên 01 túi ma túy tổng hợp với giá 500.000 đồng và 01 cục Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được bị cáo đã sử dụng nhiều lần, số ma túy còn lại cất vào chiếc túi vải màu xám có quai đeo để trên đầu giường ngủ tại nhà bị cáo đến ngày 17/05/2023 thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 5,55 gam Heroine và 6,54 gam Methamphetamine. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/5/2023, Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định,

Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo Vàng Chử T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vào ngày 17/5/2023 có hành vi tàng trữ hai loại ma túy là 5,55 gam Heroine và 6,54 gam Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng. Do hai chất ma túy đều có khối lượng thuộc điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên theo hướng dẫn tính khối lượng các chất ma túy tại Mục I, Phụ lục, Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo phải chịu tổng khối lượng hai chất ma túy là 12,09 gam. Với tổng khối lượng hai chất ma túy là 12,09 gam bị cáo Tàng trữ sử dụng, hành vi đó đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật, không oan sai.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Bị cáo Vàng Chử T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại xấu cho sức khỏe và gây mất trật tự an xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ sử dụng, hành vi đó thuộc trường hợp rất nghiêm trọng cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn; là cha của 04 con nhỏ nhưng bị cáo không làm gương cho các con mà đua đòi bè bạn dẫn đến nghiện chất ma túy và phạm tội như ngày hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập chỉ dựa vào làm ruộng, gia đình thuộc hộ nghèo, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát đề xuất.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 5,3 gam Heroine và 6,19 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm Tàng trữ, lưu hành; một chiếc cân điện tử màu đen của bị cáo đã hư hỏng không sử dụng được và một chiếc túi vải màu xám, có quai đeo dùng đựng cất giấu chất ma túy không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với Thào A M, sinh năm 1991 trú tại bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo, do không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chưa điều tra làm rõ được. Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo **Vàng Chứ T**(tên gọi khác: không) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo Vàng Chứ T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 17/5/2023).

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy:

- 5,3 gam Heroine và 6,19 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Một chiếc cân điện tử màu đen, nhãn hiệu "POCKET SCALE".

- Một chiếc túi vải, màu xám, có quai đeo.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 12/9/2023 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2023).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga